PHỤ LỤC SỐ 01

ĐỊNH HƯỚNG VỀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI TỈNH VÀ THÀNH PHỐ GIAI ĐOẠN 5 NĂM (2016-2020)

(Kèm theo Quyết định số 12222/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND thành phố Thái Nguyên)

Việc tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng vào thành phố Thái Nguyên sẽ mang đến cơ hội để giải quyết giúp cho thành phố Thái Nguyên từng bước hoàn thiện mạng lưới hạ tầng kỹ thuật, mở rộng không gian đô thị, cải thiện môi trường, tạo cảnh quan đô thị, mang lại giá trị kinh tế và an sinh xã hội, cải thiện được điều kiện môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Do đó dự án phù hợp với chủ trương, định hướng về phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch phát triển kinh tế xã hội tổng thể của tỉnh Thái Nguyên, thành phố Thái Nguyên đến năm 2020; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XIX nhiệm kỳ 2015-2020. Mục tiêu theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu của tỉnh và thành phố cụ thể giai đoạn 2015-2020 như sau:

1. Mục tiêu của tỉnh Thái Nguyên:

(1). Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân 10%/năm.

(2). Cơ cấu kinh tế đến năm 2020: Công nghiệp và xây dựng 53%, Dịch vụ 36% và Nông – Lâm – Thủy sản 11%.

(3). Giá trị sản xuất công nghiệp tăng bình quân 15%/năm.

(4). Giá trị sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản tăng bình quân 4%/năm.

(5). Giá trị xuất khẩu trên địa bàn tăng bình quân 9%/năm: trong đó, xuất khẩu địa phương tăng 20%/năm trở lên.

(6). Thu ngân sách nhà nước trong cân đối (Không bao gồm thu cấp quyền sử dụng đất) tăng bình quân 16%/năm.

(7). Đến năm 2020, GRDP bình quân đầu người đạt 86 triệu đồng.

(8). Đến năm 2020, có từ 70% trở lên số xã trong tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới.

(9). Củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục các bậc học; phấn đấu đến năm 2020 có 80% số trường đạt chuẩn quốc gia; 8% học sinh dân tộc thiểu số được học tại các trường dân tộc nội trú.

(10). Đến năm 2020, có 90% trở lên gia đình văn hóa; 70% tổ dân phố văn hóa; 65% làng, xóm văn hóa; 90% trở lên cơ quan đạt chuẩn văn hóa.

(11). Đến năm 2020 có 80% số xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế (theo tiêu chí mới); giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống dưới 10%.

(12). Hằng năm tạo việc làm tăng thêm cho 15.000 lao động. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2020 đạt 70%.

(13). Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân mỗi năm từ 2% trở lên (theo chuẩn mới).

(14). Đến năm 2020, ổn định tỷ lệ độ che phủ rừng trên địa bàn đạt trên 50%; có 95% người dân ở nông thôn được dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

(15). Hằng năm, kết nạp đảng viên tăng 3,5% so với tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ; trên 80% số tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 50% đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh; trên 80% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Mục tiêu của thành phố Thái Nguyên:

(1). Tốc độ tăng trưởng của các ngành sản xuất bình quân 5 năm 2016 – 2020 tăng trên 15%. Trong đó tốc độ tăng của ngành dịch vụ trên 18%; tốc độ tăng của ngành công nghiệp, xây dựng trên 10%; tốc độ tăng của ngành nông nghiệp trên 5%.

(2). Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp địa phương đến năm 2020 đạt 7.050 tỷ đồng (theo giá cố định năm 2010).

(3). Thu ngân sách nhà nước theo phân cấp được giao bình quân hằng năm tăng 16,5% (không tính thu tiền sử dụng đất).

(4).Giá trị sản phẩm trên 1 ha đất trồng trọt đến năm 2020 bình quân đạt 135 triệu đồng/ha/năm.

(5). Hằng năm tạo việc làm tăng thêm cho 4000 lao động. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2020 đạt 75%. Giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 1,3%; hộ cận nghèo xuống còn 1,2%. Quản lý 100% người nghiện có mặt trên địa bàn. Phấn đấu giảm số người mắc nghiện ma túy từ 15% trở lên.

(6). Củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục các bậc học; phấn đấu đến năm 2020 có 88% số trường mầm non, tiểu học, THCS, phổ thông có nhiều cấp học công lập đạt chuẩn quốc gia; mỗi cấp học có 1 trường đạt chất lượng cao. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 và phổ cập giáo dục THCS; nâng tỷ lệ huy động trẻ em lứa tuổi nhà trẻ đến trường từ 31% lên 35%; mẫu giáo từ 98% lên 99%.

(7). Có 96% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá; 95% gia đình văn hóa; 82% xóm, tổ dân phố văn hóa; 95% xóm, tổ dân phố (liên tổ) có nhà văn hoá. Duy trì 100% xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế. Giảm tỷ suất sinh thô bình quân 0,1‰/năm.

(8). Phấn đấu 45% diện tích đất nội thị được quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500); 98% dân số khu vực nội thị được sử dụng nước sạch; 100% lượng chất

thải rắn đô thị và chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý hợp vệ sinh; hạ ngầm 20km hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

(9). Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân, huấn luyện dân quân tự vệ, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Phấn đấu hàng năm giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí về số vụ, số người chết, số người bị thương.